

Tài liệu học tập GDCD 12

HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC
(Tuần từ 20/9/2021 đến 25/9/2021)

I. Hướng dẫn học tập

NỘI DUNG	GHI CHÚ
Bài 2. Thực hiện pháp luật (tiết 2)	Mục 2a. Vi phạm pháp luật.
* Hoạt động 1: Đọc tài liệu và thực hiện các yêu cầu.	<p>- Học sinh nghiên cứu Sách giáo khoa Giáo dục công dân 12, bài 2 “Thực hiện pháp luật” (tiết 2) từ trang 19 đến trang 20.</p> <p>- Học sinh trả lời các câu hỏi:</p> <ol style="list-style-type: none">Hành vi trái pháp luật có <i>hành động</i> là hành vi như thế nào? Cho ví dụ.Hành vi trái pháp luật <i>không hành động</i> là hành vi như thế nào? Cho ví dụ.Năng lực trách nhiệm pháp lý được hiểu là gì? Cho ví dụ.Thế nào là lỗi cố ý và lỗi vô ý? Cho ví dụ minh họa. (Xem Điều 10 và Điều 11 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017)Vi phạm pháp luật có những dấu hiệu nào? Xác định các dấu hiệu vi phạm pháp luật trong tình huống phần 2 - Sách giáo khoa trang 19.
* Hoạt động 2: Kiểm tra, đánh giá quá trình tự học	<p>- Học sinh cần nắm được kiến thức trọng tâm của bài học.</p> <p>- Hoàn thành bài tập củng cố.</p> <p>- Gửi lại thông tin phản hồi nếu gặp khó khăn trong quá trình tự học.</p>

II. Kiến thức trọng tâm

2. Vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý

a. Vi phạm pháp luật

* Có 3 dấu hiệu:

(1) Hành vi trái pháp luật

- Hành vi đó có thể là hành động hoặc không hành động.

+ Hành động: *Làm những việc không được làm theo quy định. (VD: Vượt đèn đỏ...)*

+ Không hành động: *Không làm những việc phải làm theo quy định. (VD: Không nộp thuế)*

(2) Do người có năng lực trách nhiệm pháp lý thực hiện

- Năng lực trách nhiệm pháp lý của một người phụ thuộc vào:
 - + Đạt một độ tuổi nhất định.
 - + Nhận thức, điều khiển được hành vi của mình.

(3) Người vi phạm pháp luật phải có lỗi

- Lỗi thể hiện **thái độ** của người vi phạm.
- Lỗi gồm có **lỗi cố ý** và **lỗi vô ý**.

* Trích *Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017*

Điều 10. Cố ý phạm tội

Cố ý phạm tội là phạm tội trong những trường hợp sau đây:

1. Người phạm tội nhận thức rõ hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, thấy trước hậu quả của hành vi đó và mong muốn hậu quả xảy ra;
2. Người phạm tội nhận thức rõ hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, thấy trước hậu quả của hành vi đó có thể xảy ra, tuy không mong muốn nhưng vẫn cố ý thức để mặc cho hậu quả xảy ra.

Điều 11. Vô ý phạm tội

Vô ý phạm tội là phạm tội trong những trường hợp sau đây:

1. Người phạm tội tuy thấy trước hành vi của mình có thể gây ra hậu quả nguy hại cho xã hội nhưng cho rằng hậu quả đó sẽ không xảy ra hoặc có thể ngăn ngừa được;
2. Người phạm tội không thấy trước hành vi của mình có thể gây ra hậu quả nguy hại cho xã hội, mặc dù phải thấy trước và có thể thấy trước hậu quả đó.

Kết luận: *Vi phạm pháp luật là hành vi trái pháp luật, có lỗi, do người có năng lực trách nhiệm pháp lý thực hiện, xâm hại các quan hệ xã hội được pháp luật bảo vệ.*

III. Bài tập củng cố

- Làm bài tập 2, 3 Sách giáo khoa trang 26 và các câu hỏi sau:

+ **Câu hỏi 1:** M (22 tuổi) bị tâm thần từ nhỏ. Trong một lần phát bệnh, M đã đánh gãy tay em N ở gần nhà gây tổn hại sức khỏe 30% cho em. Xin hỏi: hành vi của M có phải là vi phạm pháp luật hình sự không?

+ **Câu hỏi 2:** Ông K thường xuyên đi săn với bạn bè. Trong một lần đi săn do nhìn lầm, tưởng người là thú nên ông K đã bắn nhằm làm chết chị T. Khi cơ quan công an điều tra, ông K khai báo rằng mình không cố ý bắn vào chị T, việc chị T bị chết là ngoài ý muốn. Đồng thời ông K lập luận rằng hành vi làm chết chị T không phải là vi phạm pháp luật vì không có lỗi cố ý. Xin hỏi: trong trường hợp trên, ông K có lỗi hay không? Hành vi của ông có phải là vi phạm pháp luật không?

IV. Phản hồi thông tin

(Những thắc mắc của học sinh khi thực hiện các nhiệm vụ học tập)

Lớp: ...

Họ tên học sinh: ...

Môn học	Nội dung học tập	Câu hỏi của học sinh
Giáo dục công dân	Bài 2. Thực hiện pháp luật (tiết 2) Mục 2a: <i>Vi phạm pháp luật.</i>	1. 2. 3.

HẾT